

THỰC HIỆN TỐT CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ GÓP PHẦN ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI

TS ĐỖ VĂN SINH*

Năm 2008, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) đạt được những thành tích đáng kể, thực hiện ngày càng tốt hơn chính sách an sinh xã hội. Tạo nên những kết quả quan trọng đó có nhiều nhân tố, trong đó trước hết là những tác động tích cực của việc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội.

Luật Bảo hiểm xã hội với tính pháp lý cao và ổn định đã khắc phục được tình trạng trước đây có quá nhiều văn bản hướng dẫn và thay đổi thường xuyên chế độ, chính sách. Các quy định trong Luật, nhất là quy định về quyền và nghĩa vụ khi tham gia BHXH đã sát thực tiễn, đảm bảo hợp lý giữa thời gian, mức đóng và mức hưởng của từng chế độ; đồng thời đảm bảo nguyên tắc chia sẻ giữa những người tham gia BHXH: do đó được đông đảo các đơn vị, người lao động và nhân dân đồng tình ủng hộ, tăng nhanh số người tham gia, tạo điều kiện để toàn ngành tiến tới mục tiêu thực hiện BHXH cho mọi người lao động. Luật BHXH đã quy định rất rõ trách nhiệm, quyền hạn của các bên tham gia bảo hiểm, đó là: cơ quan quản lý nhà

nước, cơ quan BHXH, cá nhân người lao động và người sử dụng lao động. Luật quy định rõ về hồ sơ, thủ tục, thời gian giải quyết các chế độ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện chế độ chính sách nhanh chóng, kịp thời, chính xác cho người lao động.

Bên cạnh những thuận lợi trong quá trình triển khai Luật Bảo hiểm xã hội vẫn còn không ít những khó khăn, vướng mắc về chế độ, chính sách BHXH, BHYT nhưng chưa được hướng dẫn kịp thời. Các quy định liên quan đến những vi phạm chính sách BHXH trong Luật đã khá cụ thể nhưng văn bản hướng dẫn dưới Luật về chế tài xử lý các vi phạm, chưa thật sự có tác dụng ngăn chặn các vi phạm, nguyên nhân của tình trạng này là theo quy định tại Nghị định số 135/2007/NĐ-CP ngày 16-8-2007 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH, mức tối đa là 20 triệu đồng, trên thực tế mức này lại quá thấp đối với các doanh nghiệp lớn, có nhiều lao động với số tiền đóng BHXH hàng tỷ đồng mỗi quý. Việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 03 ngày 18-2-2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về thủ tục buộc

* Phó Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

trích tiền từ tài khoản gửi của người sử dụng lao động để nộp tiền BHXH chưa đóng, chậm đóng và tiền lãi phát sinh được coi là biện pháp mạnh, vẫn khó thực hiện. Trên thực tế đã có trường hợp cơ quan chức năng đề nghị Ngân hàng trích trừ tiền từ tài khoản của doanh nghiệp số nợ BHXH, BHYT nhưng khi kiểm tra thì số tiền của doanh nghiệp trong tài khoản mở tại Ngân hàng không còn. Về cơ chế, thủ tục phối hợp giữa cơ quan BHXH với các cơ quan chức năng để có thể xử phạt được một trường hợp là rất phức tạp, kéo dài, nhất là trong việc khởi kiện các doanh nghiệp cố tình nợ đọng, trốn đóng BHXH ra tòa án theo quy định của Luật. Do vậy trong thực tế, số vụ việc vi phạm thì nhiều nhưng vụ việc được xử lý lại rất ít và rất chậm. Có quy định trong Luật chưa phù hợp với thực tiễn như: người sử dụng lao động giữ lại 2% của quỹ ốm đau, thai sản để chi trả kịp thời cho người lao động; nhưng đến nay đã gần 2 năm thực hiện, qua thống kê của cơ quan BHXH, có tới 90% số đơn vị sử dụng lao động không muốn giữ lại mà đề nghị được nộp hết cho cơ quan BHXH như trước khi có Luật; lý do giải thích cho sự chưa phù hợp này là các đơn vị không muốn phát sinh thêm sổ sách, chứng từ và thời gian để quản lý; hơn nữa trước khi có Luật, cơ quan BHXH vẫn thường xuyên ứng trước kinh phí cho người sử dụng lao động để chi trả kịp thời hai chế độ trên.

Để phục vụ tốt hơn đối tượng và đơn vị tham gia, BHXH Việt Nam đã sớm sửa đổi, bổ sung quy trình giải quyết các chế độ BHXH phù hợp với quy định của Luật theo hướng cải cách thủ tục hành chính: thủ tục hồ sơ đơn giản, dễ thực hiện nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu quản lý, quy định cụ thể các loại giấy tờ cần phải có trong từng loại hồ sơ; quy định rõ quyền và

trách nhiệm của cá nhân người lao động, của chủ sử dụng lao động và của cơ quan BHXH trong thực hiện chế độ, chính sách BHXH; giảm bớt các thủ tục, giấy tờ, biểu mẫu không cần thiết, thực hiện cơ chế "một cửa" ở tất cả các tỉnh, thành phố. Tạo thuận lợi cho người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, đồng thời giảm lượng tiền mặt lưu thông trong quá trình chi trả, BHXH Việt Nam đã phối hợp với một số ngân hàng thương mại có đủ điều kiện, triển khai thực hiện phương thức chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua tài khoản thẻ ATM cho những người tự nguyện lựa chọn phương thức này. Đến nay đã có 13 địa phương gồm: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Ninh Thuận, An Giang, Tiền Giang, Đắk Lắk, Lạng Sơn, Nghệ An, Lâm Đồng và Hà Giang triển khai với gần 50.000 người nhận lương hưu, trợ cấp hàng tháng qua tài khoản thẻ.

Năm 2008, 41.640.000 người tham gia BHXH, BHYT tăng 8,7% so với năm 2007, trong đó: số cùng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc là 8.34 triệu tăng 5,8%; số cùng tham gia BHXH tự nguyện là 6.200 người; số chỉ tham gia BHXH bắt buộc là 1.0 triệu người; số chỉ tham gia BHYT là 21.7 triệu, tăng 5%; Số tham gia BHYT tự nguyện là 10,6 triệu người, tăng 13%.

Với số lao động tham gia trên, số thu trong năm đạt 39.813 tỷ đồng, tăng 6,7% so với dự toán do Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó số thu BHYT tự nguyện là 1.649 tỷ đồng.

Trong năm, đã chi cho hơn 2,3 triệu người hưởng chế độ BHXH hàng tháng với số tiền trên 33 nghìn tỷ đồng đã giải quyết gần 118 nghìn người hưởng BHXH hàng tháng, tăng 10,8% so với năm 2007. Giải quyết hưởng trợ cấp một lần cho trên 367 nghìn người, tăng

77,5% so với năm 2007. Ngoài ra BHXH các tỉnh, thành phố đã giải quyết trên 2,5 triệu lượt người hưởng ốm đau, gần 600 nghìn lượt người hưởng trợ cấp thai sản và 500 nghìn lượt người hưởng trợ cấp dưỡng sức. Phối hợp với các cơ sở y tế đảm bảo quyền lợi cho khoảng 86 triệu lượt người đi khám, chữa bệnh (tăng 3,7% so với năm 2007), trong đó khám, chữa bệnh ngoại trú là 80,5 triệu lượt người, nội trú là 5,5 triệu lượt người với số chi ước khoảng 10.004 tỷ đồng (tăng 23,1% so với năm 2007), trong đó chi cho nhóm tham gia BHYT bắt buộc là 7.811 tỷ đồng (tăng 33,7% so với năm 2007), BHYT tự nguyện là 2.193 tỷ đồng (giảm 3,9% so với năm 2007).

Năm 2009, nền kinh tế nước ta được dự báo sẽ tiếp tục chịu tác động của cuộc khủng hoảng tài chính, kinh tế của thế giới, ảnh hưởng trực tiếp đến lao động, việc làm, tiền lương của người lao động và đời sống nhân dân. Điều đó tất yếu sẽ tác động mạnh đến hoạt động của ngành BHXH, nhất là trong năm 2009 chế độ bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện từ ngày 1-1-2009 và Luật BHYT có hiệu lực từ 1-7-2009. Với những khó khăn này, để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, trong thời gian tới BHXH Việt Nam sẽ tập trung vào một số việc trọng tâm: tiến hành đánh giá 2 năm thực hiện Luật BHXH để kịp thời phản ánh với các Bộ chức năng và Chính phủ những vướng mắc, nảy sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật để nâng cao hiệu lực thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành để hướng dẫn, tổ chức thực hiện Luật BHXH. BHXH tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp và Luật BHYT. BHXH Việt Nam tiếp tục sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quản lý đảm bảo đúng quy định của pháp

luật, đồng bộ và khả thi khi tổ chức thực hiện; đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động quản lý và hoàn thiện cơ chế "một cửa liên thông" để triển khai toàn ngành. Đổi mới, tạo bước đột phá trong phương pháp chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với các BHXH các tỉnh, thành phố, nhất là trong việc phân cấp cho BHXH tỉnh, thành phố và BHXH quận, huyện theo hướng những gì cơ sở làm được và làm tốt thì phân cấp. Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giải thích để nâng cao nhận thức và tạo niềm tin của người lao động và nhân dân vào chính sách BHXH, BHYT. Tăng cường công tác đào tạo, chuyển đổi tác phong làm việc từ hành chính thụ động sang tác phong phục vụ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng tăng của Ngành trong tình hình mới, đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác phục vụ đối tượng tham gia và thụ hưởng BHXH, BHYT.

Năm 2008, với sự phát triển bền vững của ngành BHXH trong điều kiện nền kinh tế - xã hội của đất nước gặp nhiều khó khăn, càng thấy vai trò quan trọng của hệ thống chính sách BHXH, BHYT trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước, trong mỗi gia đình và mỗi con người. Để BHXH, BHYT, với vai trò là nền tảng an sinh xã hội của đất nước ta, được thực hiện ngày càng hiệu quả hơn, cần tiếp tục tổng kết, đánh giá, hoàn thiện chính sách BHXH, BHYT và tổ chức triển khai thực hiện tốt, nhằm đảm bảo an sinh xã hội. Đây không chỉ là trách nhiệm của những người trực tiếp thực hiện chính sách mà là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, của các cấp, các ngành. Đó vừa là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài.